

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/HSST**

Ngày: 19/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Duy Tuấn

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Trung N**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/05/2000 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Xóm 08, Thôn C 2, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12 phổ thông; Con ông Vũ Thanh N và con bà Lương Thị Thanh N2; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã 3 lần bị Tòa án xét xử cả 03 lần đã được xóa án tích. Ngày 30/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ trích xuất N từ nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu về tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Đinh Xuân T - sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố 09, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt);

- Bà Trần Thị D - sinh năm 1954; Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lò Thị P - sinh năm 1978; Địa chỉ: Bản Na Ngum, xã Y, huyện Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 00 giờ ngày 22/3/2021, Vũ Trung N điều khiển xe mô tô BKS 27B1 - 28050 lên thành phố Điện Biên Phủ, thấy quán điện thoại Thanh Hà ở số nhà 677, tổ dân phố 04, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ đóng cửa, sát tường quán có cột cổng chào vào tổ dân phố 04, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N trèo lên tường phía sau quán sát thấy mái quán lợp tôn, N lấy xe đi tìm công cụ cắt tôn. Khi đi đến nhà bà Trần Thị D tổ dân phố 02, phường T thấy cửa khép hờ, N vào lén lút lấy 01 chiếc kéo cán nhựa màu xanh dài 25cm, trị giá 12.000 đồng và một con dao mũi bằng dài 20 cm, trị giá 9.000 đồng để trên bàn ăn, quay lại quán điện thoại Thanh Hà, dựng xe vào trong ngõ. N cầm giao kéo trèo lên mái quán điện thoại qua cột cổng chào, đi xuống phía cuối dùng kéo cắt lật miếng tôn tạo ra khoảng trống có kích thước 67cm x 74cm, cúi người dùng dao cắt trần nhựa alu phía dưới tạo khoảng trống có kích thước 40cm x 68cm. N để dao kéo trên mái tôn rồi đu người xuống qua tường lưng nhà vệ sinh, đi vào phòng sửa chữa điện thoại lấy kéo trên mặt bàn cây làm vỡ mảnh nhựa của khóa kết nhưng không mở được. N lấy chiếc iPad 6 màu vàng hồng của anh Đinh Xuân T trị giá 4.200.000 đồng đang cắm sạc trên bàn đặt vào cặp quần bò trước bụng trèo theo lối cũ ra ngoài, khi đến khu vực hầm Đờ Cát thuộc tổ dân phố 5, phường Thanh Trường, N gặp một người giới thiệu tên là Triều, rủ nhau cùng đi Hà Nội, đi đến thành phố Hòa Bình, N bán iPad trên cho một người không quen biết được 1.100.000 đồng, số tiền này đã cho Triều và chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận tổng trị giá tài sản Vũ Trung N trộm cắp của người khác là 4.221.000 đồng.

2. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 137/CT - VKSNDTPĐBP ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Vũ Trung N về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N từ **18** đến **24** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/6/2021 bị cáo N bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 14 (mười

bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 31/2021/HS - ST ngày 09/6/2021. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là **32 (ba mươi hai)** đến **38** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 30/4/2021). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đinh Xuân T là 5.050.000 đồng gồm trị giá Ipad có giá trị là 4.200.000 đồng và 850.000 đồng tiền công sửa mái tôn và trần alu.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, thừa nhận viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Rạng sáng ngày 22/3/2021 trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, N đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng trị giá là 4.221.000 đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có trị giá là 4.221.000 đồng. Vì vậy bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp; vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do lười lao động, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã lao vào con đường phạm tội.

Bị cáo là người có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 27/10/2017 N bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 03/7/2018 N bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25/9/2018 N bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/7/2020 N đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên. N bị kết án đều về tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích.

Ngày 30/11/2020 N trộm cắp tài sản ở thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Ngày 30/4/2021 N ra đầu thú, ngày 09/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện lao động, học tập, cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập, bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đinh Xuân T yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường trị giá Ipad có tổng giá trị là 4.200.000 đồng và 850.000 tiền công sửa mái tôn và trần alu. Xét thấy yêu cầu của anh Thành là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh Thành.

Đối với 01 chiếc kéo, 01 con dao trị giá là 21.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị D. Bà D không có yêu cầu gì khác. Do vậy tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô BKS 27B1 - 28050 Vũ Trung N chiếm đoạt của bà Lò Thị Phương tại bản Na Ngum, xã Y, huyện Điện Biên làm phương tiện phạm tội sau đó bị Công an tỉnh Hà Nam tạm giữ. Công an thành phố Điện Biên Phủ đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên giải quyết theo thẩm quyền. Bà Phương cũng không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Hành vi cố ý cắt hỏng tấm tôn và trần alu, cạy vỡ miếng nhựa của kết gây thiệt hại 874.000 đồng của Vũ Trung N đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Xét thấy Công an xử lý đúng theo quy định pháp luật. Vì vậy tại phiên tòa không đặt vấn đề xử lý.

N không biết họ, tên, địa chỉ của Triều nên không có cơ sở để làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trung N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Trung N 18 (*mười tám*) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 14 (*mười bốn*) tháng tù của bản án số 31/2021/HSST ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Tổng hợp hình phạt chung cho hai bản án là 32 (*ba mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 30/4/2021). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra

4. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đinh Xuân T trị giá Ipad là 4.200.000 đồng và 850.000 tiền công sửa mái tôn và trần alu. Tổng cộng cả hai khoản là: 5.050.000 đồng.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Đinh Xuân T cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/10/2021), bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- CQCSĐT CATP ĐBP;
- CATG;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh DB;
- L-u hồ sơ vụ án;
- L-u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Tám